

Bản án số: 137/2020/HSST

Ngày: 23/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu** và bà **Đặng Thị Hương**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn A**, sinh năm 1987. Đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Xóm Quan Đ, thôn Hảo Q, xã Đồng L, huyện Nam S, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Trần Văn S, sinh năm 1960 và bà Vương Thị X, sinh năm 1960; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Có vợ là Phạm Thị Th, sinh năm 1987, có 03 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018). Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 16/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Vân T, sinh năm 2000;

Nơi cư trú: Số 111 Bạch Đ, phường Trần P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Trần Văn T1, sinh năm 1996;

Nơi trú tại: Khu 1 phường Nhị C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00phút ngày 10/7/2020, tại cổng khu công nghiệp Nam S phía đường 183 thuộc phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường AQ, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang Trần Văn A đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. A khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá cất giấu để sử dụng trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Văn T ở 111 Bạch Đằng, phường Trần Phú và anh Trần Xuân T1 ở khu 1, phường Nhị C, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ được Trần Văn A là người sử dụng chất ma túy tổng hợp dạng đá. Khoảng 11h00phút ngày 10/7/2020, A thuê xe ôm (không rõ họ tên người điều khiển, biển số xe) đến khu vực ngã ba Tiên T, phường AQ, thành phố Hải Dương. Đến nơi, A gặp và mua 01 gói ma túy với số tiền 300.000đồng của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ). Đến khoảng 12h00phút cùng ngày, khi A đi đến khu vực cổng khu công nghiệp Nam S, phía đường 183 thuộc phường AQ, thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường AQ, TP. Hải Dương kiểm tra. Thu giữ trong túi quần bên phải A đang mặc có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Văn T và anh Trần Xuân T1.

Tại Kết luận giám định số 322/KLGD-PC09 ngày 13/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: "Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Văn A, gửi đến giám định khối lượng là: 0,435 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Về vật chứng: Đối với 0,383 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 322/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 138/CT-VKSTPHD ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 18 (*Mười tám*) đến 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp với 24 tháng tù tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 42 (*Bốn mươi hai*) đến 45 (*Bốn mươi lăm*), được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017 (từ ngày 22/8/2016 đến 17/01/2017). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2020; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,383gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (Bút lục số 23, 44-45), lời khai của những người làm chứng (Bút lục số 65-74) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h00phút ngày 10/7/2020, tại cổng khu công nghiệp Nam S phía đường 183 thuộc phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Trần Văn A cất giấu trái phép **0,435gam** Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã

hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử tại bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017, phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là **“Tái phạm”** được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tại bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017. Tuy nhiên, bị cáo lại phạm tội mới trong thời gian thử thách với lỗi cố ý nên cần áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự để buộc bị cáo A phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,383gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong số 322/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn A tại khu vực ngã 3 Tiền T, phường AQ, thành phố Hải Dương. A khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương tiếp tục điều tra xác minh, khi nào rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ xử lý sau.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 20 (*Hai mươi*) tháng tù; tổng hợp với 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **44** (*Bốn mươi bốn*) tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam của bản án số 11/2017/HSST ngày 17/01/2017 (*từ ngày 22/8/2016 đến ngày 17/01/2017*). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2020.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,383gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong số 322/KLGD-PC09 được dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an*

thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 05/10/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/10/2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên

